

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**  
**Năm học 2024-2025**

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên, cán bộ quản lý (GV, CBQL) cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế BDTX GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19<sup>1</sup> (sau đây gọi chung là Thông tư số 17);

Căn cứ Thông tư của Bộ GDĐT: Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về việc Ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về việc Ban hành Chương trình BDTX CBQL cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ kế hoạch số 1463/KH-SGDĐT ngày 13/8/2024 của Sở GDĐT về kế hoạch BDTX năm học 2024-2025;

Trường THPT Đỗ Huy Liêu xây dựng Kế hoạch BDTX năm học 2024-2025 như sau:

**1. Đối tượng**

- Giáo viên (GV) đang giảng dạy tại nhà trường.
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (sau đây gọi chung là CBQL).

**2. Mục đích**

– Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với GV, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của GV, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của GV, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

– Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của GV, CBQL; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX GV, CBQL của cơ sở giáo dục phổ thông, Sở GDĐT.

**3. Phương pháp và loại hình tổ chức BDTX**

a) Phương pháp: Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, CBQL; tăng cường thực hành, thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa

<sup>1</sup> Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

báo cáo viên với GV và CBQL, giữa GV với GV và giữa các CBQL.

b) Loại hình tổ chức BDTX: tập trung, từ xa, bán tập trung.

#### **4. Nội dung**

– Thực hiện BDTX 03 nội dung chương trình bồi dưỡng theo quy định, với tổng thời lượng là 120 tiết:

+ Chương trình 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học, thời lượng khoảng 40 tiết;

+ Chương trình 2: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học, thời lượng khoảng 40 tiết;

+ Chương trình 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên, thời lượng 40 tiết.

– Với nội dung chương trình bồi dưỡng 3, nhà trường hướng dẫn giáo viên đăng ký các mô đun kiến thức theo định hướng của Sở; phối hợp với các cơ sở BDTX tổ chức các lớp học để giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, rèn luyện kỹ năng cho giáo viên.

– Nội dung cụ thể xem Phụ lục I.

#### **5. Đánh giá và công nhận kết quả BDTX**

a. Đánh giá kết hợp giữa đánh giá thường xuyên với đánh giá định kì bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch bảo đảm đạt mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chương trình BDTX, phù hợp với thực tiễn và các quy định tại Thông tư số 17.

Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học giáo dục học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

b. Các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch được chấm theo thang điểm 10 (mười) và được xếp loại đạt yêu cầu nếu đạt điểm 5 (năm) trở lên.

c. Xếp loại kết quả BDTX

- Hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ quy định của các khóa bồi dưỡng trong năm học; hoàn thành đầy đủ các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch với kết quả đạt yêu cầu theo quy định tại Điểm b mục này.

- Không hoàn thành kế hoạch BDTX: GV, CBQL không đáp ứng được các yêu cầu theo quy định Hoàn thành kế hoạch BDTX nêu trên.

d. Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX được lưu vào hồ sơ và là căn cứ thực hiện chế độ, chính sách bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp và sử dụng GV, CBQL. Những GV, CBQL không hoàn thành kế hoạch BDTX sẽ không được xét thi đua trong năm học.

#### **6. Công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX**

– Sở GDĐT công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với cán bộ quản lý các trường THPT và các Trung tâm giáo dục thường xuyên.

– Hiệu trưởng công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX đối với giáo viên.

## 7. Đối tượng được miễn BDTX

Giáo viên nghỉ hưu trong năm học 2024-2025; giáo viên đi học dài hạn hoặc nghỉ chế độ trong năm học.

## 8. Địa điểm tổ chức bồi dưỡng (theo hình thức tập trung):

- Các lớp do Sở GDĐT tổ chức: Sở GDĐT quyết định.
- Các lớp do trường tổ chức: đặt tại trường.

## 9. Tổ chức thực hiện

- a. Cơ chế phối hợp: thực hiện theo Điều 13, Thông tư số 17.
  - b. Trách nhiệm của Sở GDĐT, các trường; trách nhiệm, quyền lợi của giáo viên, cán bộ quản lý: thực hiện theo Điều 15, 16, 17, 18 Thông tư số 17.
  - c. Xét thi đua
    - Việc triển khai và kết quả thực hiện BDTX được đưa vào tiêu chí xét thi đua đối với cá nhân và đơn vị.
    - Nhà trường: xét thi đua đối với GV; Sở GDĐT xét thi đua đối với các đơn vị trực thuộc Sở.
  - d. Thanh tra, kiểm tra: Thực hiện lồng ghép thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ BDTX trong các đợt thanh tra, kiểm tra trong năm học theo thẩm quyền quản lý.
  - e. Thời gian triển khai các nhiệm vụ BDTX, các biểu mẫu (*phụ lục II*).
  - f. Tổng hợp báo cáo công tác BDTX
    - Tổ trưởng các tổ, nhận và tổng hợp báo cáo của giáo viên trong tổ
    - Hiệu trưởng tổng hợp kết quả từ các tổ trưởng; báo cáo kết quả về Sở GD&ĐT qua Phòng Giáo dục Trung học. (Biểu mẫu báo cáo: *phụ lục III*).
- Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 của nhà trường. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh về tổ trưởng chuyên môn. Tổ trưởng chuyên môn phản ánh với Hiệu trưởng để Hiệu trưởng phản ánh về Sở GDĐT (qua phòng Tổ chức cán bộ) để xem xét và giải quyết./.

### Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Các đ/c lãnh đạo trường;
- TTCM, các GV;
- Công TTĐT trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Cao Thanh Phong**

**Phụ lục I**

(Kèm theo kế hoạch số 115/KH-THPTĐHL ngày 15/8/2024 của trường THPT Đỗ Huy Liêu)

**NỘI DUNG BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2024-2025**

Nội dung		Đối tượng	Thời lượng và hình thức	Thời gian	Số lượng	Đơn vị thực hiện
Chương trình 01	1. Hướng dẫn thực hiện văn bản mới của Chính phủ, Bộ	CBQL	40 tiết, trực tiếp/trực tuyến	Trong năm học	3	Sở GDĐT tổ chức; CSBDTX thực hiện.
		GV	40 tiết, trực tiếp/trực tuyến	Trong năm học	32	Sở GDĐT tổ chức; CSBDTX thực hiện.
Chương trình 02	(1) Mô đun 6 (2) Triển khai văn bản về tổ chức thực hiện CT GDPT 2018; (3) Tổ chức triển khai KHGD nhà trường hiệu quả (4) Năng lực quản trị nhân sự	CBQL	40 tiết, trực tiếp/trực tuyến (trong đó năng lực quản trị gồm 24 tiết)	Trong năm học	3	Sở GDĐT tổ chức; CSBDTX thực hiện.
	(1) Mô đun 5, 6 (2) Triển khai văn bản về CT GDPT 2018; (3) Tập huấn ôn thi TN THPT 2025 theo định dạng đề của Bộ GDĐT; (4) Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn định kỳ.	GV	40 tiết, trực tiếp/trực tuyến	Trong năm học	32	Sở GDĐT tổ chức; CSBDTX thực hiện.
Chương trình 03	CBQL, GV lựa chọn và đăng ký các mô đun theo Thông tư số 17, 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT bảo đảm đủ 40 tiết, căn cứ yêu cầu cần đạt CBQL, giáo viên tự tổ chức nghiên cứu, hoàn thành nội dung BDTX <b>Đối với CBQL:</b> + QLPT 01: Nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp trong quản trị nhà trường hiện nay + QLPT 02: Đổi mới quản trị nhà trường trong bối cảnh đổi mới giáo dục + QLPT 03: Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT + QLPT 04: Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường + QLPT 05: Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường + QLPT 06: Quản trị nhân sự trong nhà trường + QLPT 07: Quản trị tổ chức, hành chính trong nhà trường + QLPT 08: Quản trị tài chính trong nhà trường					Sở GDĐT tổ chức, CSBDTX thực hiện

Nội dung	Đối tượng	Thời lượng và hình thức	Thời gian	Số lượng	Đơn vị thực hiện
	<p><b>Đối với giáo viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GVPT 01: Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay (20 tiết)</li> <li>+ GVPT 02: Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay (20 tiết)</li> <li>+ GVPT 04: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (40 tiết)</li> <li>+ GVPT 05: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (40 tiết)</li> <li>+ GVPT 06: Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh (40 tiết)</li> <li>+ GVPT 07: Tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục (40 tiết)</li> </ul> <p>Bảo đảm số tiết lý thuyết và thực hành theo quy định.</p>				

**Phụ lục II**

(Kèm theo Kế hoạch số 115/KH-THPTĐHL ngày 15/8/2024 của trường THPT Đỗ Huy Liâu)

**MỐC THỜI GIAN TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ BDTX  
Năm học 2024-2025**

<b>TT</b>	<b>Công việc</b>	<b>Đơn vị, cá nhân thực hiện</b>	<b>Thời gian</b>
1	Báo cáo danh sách cán bộ, giáo viên đề nghị được miễn BDTX năm học 2024-2025 (Biểu mẫu 01)	Tổ trưởng	Trước 19/8/2024
2	Giáo viên, CBQL lựa chọn các mô đun của chương trình 3; Xây dựng kế hoạch (Biểu mẫu 3), báo cáo tổ bộ môn, trình lãnh đạo trường phê duyệt (có thể tích hợp với kế hoạch khác).	CBQL, GV	Trước 19/8/2024
3	Thông kê, báo cáo lãnh đạo nhà trường số Giáo viên, CBQL lựa chọn modul của nội dung 3 (Biểu mẫu 2)	Tổ trưởng	Trước 22/8/2024
4	Thông kê, báo cáo Sở số Giáo viên, CBQL lựa chọn modul của nội dung 3	Hiệu trưởng	Trước 23/8/2024
5	Xây dựng kế hoạch BDTX của trường; Hướng dẫn nhiệm vụ BDTX đến giáo viên	Hiệu trưởng	Trước 30/8/2024
6	Tổ chức BDTX, đánh giá kết quả. (biểu mẫu 5)	Sở GDĐT, nhà trường và giáo viên.	Từ tháng 8/2024 đến tháng 4/2025
7	Tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX về nhà trường. (Biểu mẫu 6)	Tổ trưởng Hiệu trưởng	Trước 24/5/2025
8	Công nhận hoàn thành kế hoạch BDTX	Cơ sở BDTX; Sở GDĐT. Hiệu trưởng	Trước 30/5/2025
9	Tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX về Sở GDĐT.	Hiệu trưởng	Trước 20/6/2025

**CÁC BIỂU MẪU PHỤC VỤ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**Biểu mẫu 1**

**TRƯỜNG THPT ĐỖ HUY LIÊU**  
**TỔ .....**

**DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN**  
**ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC MIỄN BỒI DƯỠNG**  
**THƯỜNG XUYÊN**  
**Năm học 2024-2025**

(Xếp theo môn dạy)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Môn dạy</b>	<b>Lý do miễn</b>
1					
2					
..					

*Nam Định, ngày .... tháng .... năm 202....*  
**TỔ TRƯỞNG**

<b>Biểu mẫu 2</b>
-------------------

**TRƯỜNG THPT ĐỖ HUY LIÊU**  
**TỔ .....**

**DANH MỤC CÁC MÔ ĐUN GIÁO VIÊN,**  
**CÁN BỘ QUẢN LÝ LỰA CHỌN BDTX**  
**ĐỐI VỚI NỘI DUNG 3**  
**Năm học 2024-2025**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Mã mô đun</b>	<b>Tên mô đun</b>	<b>Ghi chú</b>
1				
2				
..				

*Nam Định, ngày ... tháng 8 năm 2024*  
**TỔ TRƯỞNG**

**KẾ HOẠCH  
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2024-2025***(Của giáo viên - Có thể tích hợp với kế hoạch khác)**(Giáo viên căn cứ kế hoạch BDTX năm học 2024-2025 của trường để xây dựng kế hoạch, báo cáo TTCM, trình lãnh đạo trường phê duyệt trước 19/8/2024)*

Họ và tên giáo viên: ..... Ngày tháng năm sinh: .....

Tổ chuyên môn: ..... Năm vào ngành giáo dục: .....

Nhiệm vụ được giao trong năm học: .....

Các căn cứ để xây dựng kế hoạch: .....

1. Mục tiêu: .....

2. Nội dung:

a) Chương trình 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học:

- Thời lượng: khoảng 40 tiết

- Nội dung:

...

- Hình thức, thời gian học:

...

b) Chương trình 2: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học:

- Thời lượng: khoảng 40 tiết

- Nội dung:

...

- Hình thức, thời gian học:

...

c) Chương trình 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên

- Thời lượng: 40 tiết

- Nội dung:

.. &lt;GV chọn các mô đun&gt;

- Hình thức, thời gian học:

*Nam Định, ngày ... tháng 8 năm 2024***TỔ TRƯỞNG****GIÁO VIÊN****PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG**

**BÀI THU HOẠCH  
NỘI DUNG BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2024-2025**

Họ và tên: ... Ngày tháng năm sinh: .....  
Chức vụ: .....  
Đơn vị công tác: .....  
Tổ chuyên môn: ..... Năm vào ngành giáo dục: .....  
Nhiệm vụ được giao trong năm học: .....

**KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN  
NĂM HỌC 2024-2025**

I. Chương trình 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học

1. Nội dung ....
2. Thời lượng: ..... tiết
3. Hình thức, thời gian học:
4. Kết quả thu được

II. Chương trình 2 Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học:

1. Nội dung ....
2. Thời lượng: ..... tiết
3. Hình thức, thời gian học:
4. Kết quả thu được

III. Chương trình 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên

1. Nội dung ..
2. Thời lượng: ... tiết
3. Hình thức, thời gian học:
4. Kết quả thu được

**TỔ TRƯỞNG**

*Nam Định, ngày ... tháng ... năm 2025*  
**GIÁO VIÊN**

**HIỆU TRƯỞNG**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC  
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2024-2025**

Họ và tên Giáo viên: ..... Chức vụ: .....  
 Công tác kiêm nhiệm: ..... Môn dạy:.....

STT	NỘI DUNG BỒI DƯỠNG	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	<b>Mục tiêu:</b> Mức độ đạt được so với mục tiêu đề ra trong kế hoạch (Mức Tốt: 1,0 điểm; Mức Khá: 0,75 điểm; Mức Đạt: 0,5 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	1,0	
2	<b>Nội dung 1:</b> Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học THPT	3,0	
2.1	Cập nhật các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Trường (Mức Tốt: 1,0 điểm; Mức Khá: 0,75 điểm; Mức Đạt: 0,5 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	1,0	
2.2	Kết quả thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở, Trường (Mức Tốt: 2,0 điểm; Mức Khá: 1,5 điểm; Mức Đạt: 1,0 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	2,0	
3	<b>Nội dung 2:</b> Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học	3,0	
3.1	Kết quả bồi dưỡng Mô đun 5, 6 (Mức Tốt: 1,0 điểm; Mức Khá: 0,75 điểm; Mức Đạt: 0,5 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	1,0	
3.2	Kết quả triển khai thực hiện các văn bản về CT GDPT 2018; Tập huấn ôn thi TN THPT 2025 theo định dạng đề của Bộ GDĐT (Mức Tốt: 1,0 điểm; Mức Khá: 0,75 điểm; Mức Đạt: 0,5 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	1,0	
3.3	Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn định kỳ (Mức Tốt: 1,0 điểm; Mức Khá: 0,75 điểm; Mức Đạt: 0,5 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	1,0	
4	<b>Nội dung 3:</b> Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên (Giáo viên báo cáo kết quả bồi dưỡng theo Modun đã lựa chọn trong kế hoạch của GV) (Mức Tốt: 3,0 điểm; Mức Khá: 2,0 điểm; Mức Đạt: 1,0 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	3,0	
4.1	Nội dung kiến thức, kỹ năng giáo viên đã thu hoạch được từ Mô đun đã lựa chọn (Mức Tốt: 1,0 điểm; Mức Khá: 0,75 điểm; Mức Đạt: 0,5 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	1,0	
4.2	Vận dụng kiến thức, kỹ năng vào hoạt động nghề nghiệp thông qua hoạt động dạy học và giáo dục (Mức Tốt: 2,0 điểm; Mức Khá: 1,5 điểm; Mức Đạt: 1,0 điểm; Mức chưa đạt: 0 điểm)	2,0	
<b>Tổng điểm</b>		<b>10</b>	

Ý Yên, ngày ... tháng 5 năm 2025  
**TỔ TRƯỞNG GIÁM KHẢO**

**GIÁM KHẢO 1**

**GIÁM KHẢO 2**

**Biểu mẫu 6**

12

**TRƯỜNG THPT ĐỖ HUY LIÊU**  
**TỔ .....**

**BẢNG KẾT QUẢ**  
**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**  
**Năm học 2024-2025**

*(Danh sách này gồm tất cả giáo viên tham gia BDTX, thứ tự xếp theo môn dạy)*

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Môn dạy	Điểm BDTX										ĐTB BDTX	Xếp loại	
					Nội dung 1	Nội dung 2	Mô đun-Nội dung 3										Trung bình
							1	2	3 <sup>2</sup>	4	5	6	7	8 <sup>3</sup>			
1																	
2																	
..																	

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

*Nam Định, ngày ... tháng 5 năm 2025*  
**TỔ TRƯỞNG**

<sup>2</sup> Mô đun 3 - Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT: Chỉ áp dụng đối với CBQL nếu có lựa chọn.

<sup>3</sup> Mô đun 8 - Quản trị Tài chính trong nhà trường: Chỉ áp dụng với CBQL nếu có lựa chọn

**Biểu mẫu 7**

**SỞ GD&ĐT NAM ĐỊNH**  
**TRƯỜNG THPT ĐỖ HUY LIÊU**

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN/CBQL**  
**ĐƯỢC CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH KẾ**  
**HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**  
**Năm học 2024-2025**

*(DS này chỉ gồm những giáo viên đã hoàn thành chương trình BDTX, thứ tự xếp theo môn dạy)*

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Môn dạy</b>	<b>Xếp loại</b>
1					
2					
3					
..					

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

*Nam Định, ngày ... tháng 5 năm 2025*  
**HIỆU TRƯỞNG**

**Phụ lục III***(Kèm theo Kế hoạch số 115/KH-THPTĐHL ngày 15/8/2024 của trường THPT Đỗ Huy Liêu)***SỞ GD&ĐT NAM ĐỊNH  
TRƯỜNG THPT ĐỖ HUY LIÊU**

Số: ..../BC-THPTĐHL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Nam Định, ngày ... tháng 5 năm 2025***BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN  
NĂM HỌC 2024-2025****I. Đặc điểm tình hình**

1. Thuận lợi
2. Khó khăn

**II. Kết quả triển khai**

1. Chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch lựa chọn nội dung bồi dưỡng
2. Quá trình thực hiện bồi dưỡng
  - a) Đối với nội dung chương trình 1
  - b) Đối với nội dung chương trình 2
  - c) Đối với nội dung chương trình 3

*(Đối với từng nội dung chương trình nêu rõ nội dung bồi dưỡng, số tiết bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng, kết quả thu hoạch được, ...)*

- d) Kết quả cụ thể:

Đối với Cán bộ quản lý					Đối với giáo viên					Ghi chú
Tổng số	Số CBQL tham gia BDTX	Số CBQL được miễn BDTX	Số CBQL Hoàn thành kế hoạch	Số CBQL Không hoàn thành kế hoạch	Tổng số GV	Số GV tham gia BDTX	Số GV được miễn BDTX	Số GV Hoàn thành kế hoạch	Số GV Không hoàn thành kế hoạch	

3. Thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân, giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện

**III. Đề xuất, kiến nghị****Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- Công TTĐT trường;
- TTCM, các GV;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**